TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Quang Giao

Bà Rơ Ông Đi Na

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh ngày 07/10/1984; tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT: 01/31 Th, phường H, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: hẻm 141 B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V, sinh năm 1961 và bà Dương Thị H, sinh năm 1962; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/10/2018, Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "đánh bạc"; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Păng Ting Thúy H (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Nghiêm Xuân Ch, sinh năm 1960, bà Păng Tinh J; sinh năm 1959, chị Păng Ting Hồng Th, sinh năm 1983, chị Păng Ting Thúy H, sinh năm 1985, anh Păng Ting Mạnh H, sinh năm 1990, anh Păng Ting Krẹ D, sinh năm 1993, chị Păng Ting Mỹ H, sinh năm 1995, chị Păng Ting Ph, sinh năm 2001; Đều trú tại: tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại, bà Păng Ting J; sinh năm 1959; Nơi cư trú: tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Trần Văn K, sinh năm 1983; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Anh Trần Văn Th, sinh năm 1973; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: hẻm 141, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn Đ; Nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Anh Mai Văn B; Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

3. Anh Trần Văn M; Nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

4. Anh Trịnh Đình H; Nơi cư trú: thôn 3, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

5. Chị Bùi Thị V; Nơi cư trú : tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 31/01/2023, Lê Văn D điều khiển xe ô tô, loại bán tải, biển kiểm soát 49C – 213.83 của anh Trần Văn K và chở K cùng với anh Lê Văn Đ cùng về nhà trọ D thuê tại hẻm 141 đường D, tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Khi về đến nhà, D trả xe ô tô cho anh K và để chìa khóa xe ô tô trên bàn. Sau đó, D, K, Đ, cùng với chị Păng Ting Thúy H và 05 người khác cùng

nhau ăn, uống rượu, bia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi thấy mọi người chuẩn bị ra về nên D đã tự lấy chìa khóa xe ô tô biển kiểm soát 49C – 213.83 đang để trên bàn để quay đầu xe giúp mọi người đi về. Sau khi khởi động xe ô tô, D điều khiển xe ô tô chạy xuống bãi đất trống phía dưới hẻm 141, sau đó, D dừng xe lại và điều khiển xe đi lùi lên dốc đi lên hướng đầu hẻm 141, do đã uống rượu, bia, không quan kỹ nên phần đuôi, bên trái xe ô tô đã va chạm vào cột điện trước nhà 141/6 phía bên trái theo hướng đi lên đường D. Thấy vậy, anh K nói to: "Mày xuống xe đi! Ai cho mày chạy?!", đồng thời nói anh Đ đến ngăn D lại nhưng D không xuống xe và chuyển sang số D (số tới), đánh tay lái sang trái rồi nhấn chân ga, điều khiển xe chạy tới làm xe ô tô lao nhanh về phía trước làm phần đầu, bên phải xe va chạm và trượt dọc theo tường rào nhà 141/4 rồi tiếp tục chạy tới va chạm vào người chị Păng Tinh Thúy H đang chạy từ ngoài đường vào trong nhà làm chị H bị kẹt dưới gầm xe. Hậu quả làm chị Păng Ting Thúy H chết sau khi được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 25/01/2023 và Kết luận giám định pháp y tử thi số 21/KLPY-PC09, ngày 01/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận nguyên nhân chết của chị Păng Ting Thúy H là do "đa chấn thương".

Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 07/02/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận: Vết lấy đi bụi đất để lại đặc điểm của các đường đan xen nhau tại mặt trước cản trước của xe ô tô biển số 49C - 213.83 phù hợp va chạm với người đi bộ Păng Ting Thúy H khi xảy ra tai nạn giao thông; Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô biển số 49C - 213.83 lưu thông trên đường hẻm 141 theo chiều từ nhà số 141/6 về hướng nhà số 141/2 hướng ra đường chính D, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49C - 213.83 với người đi bộ Păng Ting Thúy H vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc đoạn đường hẻm 141 phía trước nhà số 141/4 đường D, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Phiếu xét nghiệm sinh hóa số 23.0102.006379, vào lúc 10:18:28PM (22 giờ 18 phút 28 giây) ngày 31/1/2023 của Khoa xét nghiệm Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng đối với Lê Văn D đã xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 85.2 mmol/l.

Anh Trần Văn K là người quản lý, sử dụng xe ô tô BKS 49C – 213.83, K cùng uống rượu với D nên biết D đã uống rượu, bia, không đủ điều khiển điều khiển xe ô tô tham gia giao thông; Tuy nhiên, khi D lấy chìa khóa xe đang để trên bàn để điều khiển xe ô tô, anh K không biết và cũng không giao xe ô tô biển kiểm soát 49C –

213.83 cho D điều khiển; đến khi thấy D đang điều khiển xe ô tô, anh K và mọi người đã ngăn cản không cho D tiếp tục điều khiển xe ô tô nhưng đã không ngăn cản được D. Do đó, hành vi của Trần Văn K không cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSLD ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người đại diện theo ủy quyền trình bày: sau khi sự việc xảy ra gia đình đã được bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại và gia đình bị cáo có tới thăm hỏi động viên; tại phiên tòa hôm nay gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng; không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trình bày về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các bên đã tự thỏa thuận giải quyết; tại phiên tòa đều không có yêu cầu xem xét giải quyết và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 25/CT-VKSLD ngày 02/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; về trách nhiệm dân sự do không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Đối với một số người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; Xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 31/01/2023, sau khi đã uống rượu, bia, bị cáo đã không làm chủ được phương tiện khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C – 213.83 gây tai nạn làm chị H tử vong; Kết luận giám định pháp y tử thi số 21/KLPY-PC09, ngày 01/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận nguyên nhân chết của chị Păng Ting Thúy H là do "đa chấn thương"; Phiếu xét nghiệm sinh hóa số 23.0102.006379, vào lúc 10:18:28PM (22 giờ 18 phút 28 giây) ngày 31/1/2023 của Khoa xét nghiệm Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng đối với bị cáo đã xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 85.2 mmol/l. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 25/CT-VKSLD ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu đồng); gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo sau khi đã sử dụng rượu nhưng vẫn điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông gây ra tai nạn hậu quả, làm chị Păng Ting Thúy H tử vong. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương cho gia đình bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương; đặc biệt trong thời gian gần đây, số vụ tai nạn giao thông đang gia tăng trên địa bàn huyện Lạc Dương. Trong vụ án này, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, do đó cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô hiệu Mazda BT50, màu xanh, biển kiểm soát 49C-213.83, số máy: P5AT273138, số khung: MM7UR4DF3KW909819; Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu đồng); Tại phiên tòa gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa đều không có yêu cầu xem xét giải quyết về quyền lợi, nghĩa vụ dân sự có liên quan, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT, Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phúc